

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **114/2018/HS-ST**

Ngày: 09/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đào Ngọc Chiến;

- Ông Bùi Bá Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST ngày 03/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2018/QĐXXST-HS ngày 27/4/2018, đối với bị cáo:

Hoàng Đình S, sinh năm 1991; HKTT: Thôn Noong Tài, xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đình Sử và bà Hoàng Thị San; **Tiền án, tiền sự:** Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 17/12/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/12/2017, tại ngã ba đường hồ Mễ Trì và đường Lương Thế Vinh, thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang Lánh Văn Luyến (Sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn Hồng Tiến 1, xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An) và Vi Văn Xuân (Sinh năm 1985, địa chỉ: Bản Phiêng Phé, Hua Trai, huyện Mường La, tỉnh Sơn La) có hành vi Tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ, nghi là ma túy.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 gói giấy màu trắng, nghi ma túy.

Tại Kết luận giám định số 130/KLGD-PC54 ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,016 gam.

Qua điều tra xác định: Khoảng 11 giờ, ngày 16/12/2017, Lánh Văn Luyến rủ Vi Văn Xuân đi mua ma túy cùng sử dụng. Sau đó, Luyến và Xuân đi bộ đến nơi ở của Hoàng Đình S tại lán công trường Vinhomes, tổ 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, để mua ma túy. Tại đây, Luyến đứng ngoài, đưa 100.000 đồng cho Xuân, còn Xuân đi vào lán công trường Vinhomes mua 01 gói ma túy của Sang với giá 100.000 đồng. Sau đó, Xuân đưa 01 gói ma túy cho Luyến cất giấu. Khi Luyến, Xuân đi đến khu vực ngã ba đường Hồ Mễ Trì và đường Lương Thế Vinh, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị Công an phường Mễ Trì phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Tại cơ quan điều tra, Xuân còn khai nhận: Khoảng 12 giờ, ngày 10/12/2017 tại lán công trường Vinhomes, tổ 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Xuân mua 01 gói ma túy của Hoàng Đình S, với giá 100.000 đồng.

Ngày 17/12/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm bắt khẩn cấp Hoàng Đình S, về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm có: 01 điện thoại ITEL màu xanh, số Imei: 354942075747423, số Imei 2: 354942075747431, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, số Imei 1: 359545080730402, số Imei 2: 359545080730410, lắp sim số 2 số: 0982832101 thu giữ của Hoàng Đình S và 1.300.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu, ba trăm nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Đình S khai: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/12/2017 tại cổng lán Công trường Vinhomes, tổ 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Sang mua 01 gói ma túy Heroin của đối tượng tên Cường (*không rõ nhân thân*) với giá 100.000 đồng, Sang mang về sử dụng một

phần trong gói ma túy đó. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, tại cổng lán Công trường Vinhomes, Sang bán cho Vì Văn Xuân 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/12/2017, tại cổng lán Công trường Vinhomes, tổ 1, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Sang mua 02 gói ma túy Heroin với giá 700.000 đồng của đối tượng tên Cường (*không rõ nhân thân*). Sau đó, Sang đi về chia thành 10 gói ma túy nhỏ để bán cho đối tượng nghiện tại khu vực lán công trường xây dựng với giá 100.000 đồng đến 150.000 đồng /1 gói. Trong thời gian từ 8 giờ đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Sang bán 09 gói Ma túy cho các đối tượng nghiện (*không rõ nhân thân*) và 01 gói ma túy cho Xuân với giá 100.000 đồng.

Đối với Lánh Văn Luyện và Vì Văn Xuân thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,016 gam Heroin, chưa đủ yếu tố cấu thành tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Ngày 02/02/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 135,136/QĐ-XPVPHC, đối với Luyện và Xuân (*Theo quy định của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội*), mức phạt 1.500.000 đồng.

Đối với đối tượng tên Cường, bán ma túy cho Sang, do Sang không biết rõ nhân thân, lai lịch, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Hoàng Đình S khai nhận tội.

Bản Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Hoàng Đình S về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội*). Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

b) Phạm tội nhiều lần;”.

Tại phiên tòa:

Bị cáo không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, cho rằng cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, là không đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, mà khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất phạm tội nhiều lần, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo và kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hoàng Đình S, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đình S từ 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Không; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 1.300.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu, ba trăm nghìn đồng*); Trả lại bị cáo 02 điện thoại di động vì không phải là vật chứng; Tịch thu, tiêu hủy vật cầm tàng trữ: 01 phong bì niêm phong, bên trong có một gói giấy chứa bột màu trắng, giám định sơ bộ là ma túy Heroine, trọng lượng 0,016 gam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo không khai nhận là có hành vi: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo khai nhận có hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng, vì bị cáo là người nghiện ma túy. Song, tại phiên tòa, bị cáo khẳng định: Lời khai của bị cáo tại các bút lục từ số 85 đến số 90 là đúng, không bị bức cung. Tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình được chứng cứ, chứng minh là bị cáo bị cơ quan điều tra bức cung. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo không có đơn khiếu nại, tố cáo đối với việc bị cáo bị cơ quan điều tra bức cung. Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra (*Tại các bút lục từ số 50 đến số 59; Bút lục từ số 85 đến số 90*), bị cáo tự tay viết các bản kiểm

điểm, khai nhận có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Xuân (*Tại các bút lục từ số 60 đến số 63*), phù hợp với lời khai của Lánh Văn Luyện (*Tại các bút lục từ số 67 đến số 70*) và lời khai của Vì Văn Xuân (*Tại các bút lục từ số 74 đến số 77b*), tại biên bản giao nhận cáo trạng ngày 30/3/2018, bị cáo tự tay viết: *“Tôi bán ma túy cho anh Xuân 02 lần vào các ngày 16/12/2017 và 10/12/2017, bị truy tố Điều 194 Khoản 2 Điểm b là đúng”* (Bút lục từ số 93), cùng các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ ngày 10/12/2017, tại cổng lán công trường Vinhomes , tổ 1, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Hoàng Đình S bán 01 gói ma túy cho Vì Văn Xuân với giá 100.000 đồng.

Khoảng 12 giờ, ngày 16/12/2017, tại địa chỉ trên, Sang bán 01 gói Heroin khối lượng 0,016 gam với giá 100.000 đồng cho Vì Văn Xuân.

Đối với Lánh Văn Luyện và Vì Văn Xuân thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,016 gam Heroin, chưa đủ yếu tố cấu thành tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Ngày 02/02/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Luyện và Xuân (*Theo quy định của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội*), là phù hợp pháp luật.

Xét nguồn gốc số ma túy, Sang khai mua của đối tượng tên Cường, Sang không biết rõ nhân thân, lai lịch, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý, là phù hợp.

Hành vi nêu trên của bị cáo S, với tính chất phạm tội nhiều lần, đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội*). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện, vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Song, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà bị cáo mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Đình S từ 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Số tiền thu giữ của bị cáo còn 1.100.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu, một trăm nghìn đồng*), áp dụng Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, tịch thu một phần tài sản của bị cáo, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước, là có căn cứ.

[7] Về dân sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điều a, b Khoản 2, Điều a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, nên, tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*); Trả lại bị cáo 02 điện thoại di động vì không phải là vật chứng; Tịch thu, tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01 phong bì niêm phong, bên trong có một gói giấy chứa bột màu trắng, giám định sơ bộ là ma túy Heroine, trọng lượng 0,016 gam, như đề nghị của Viện kiểm sát, là có căn cứ.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình S phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình S **07 (Bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2017.

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền: 1.100.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu, một trăm nghìn đồng*), là một phần tài sản của bị cáo (*Theo giấy nộp tiền vào tài khoản, lập ngày 03/4/2018, tại Kho bạc Nhà Nước quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*).

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Về vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*), (*theo giấy nộp tiền vào tài khoản, lập ngày 03/4/2018, tại Kho bạc Nhà Nước quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*); Trả lại bị cáo S 02 điện thoại di động (*01 điện thoại Itel màu xanh, số Imei: 354942075747423, số Imei 2: 354942075747431, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, số Imei 1: 359545080730402, số Imei 2: 359545080730410, lắp sim số 2 số: 0982832101*);

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có chữ ký giáp lai của Vì Văn Xuân, điểm chỉ ngón trỏ phải của Lánh Văn Luyện và giám định viên Phạm Đình Đạo, bên trong có một gói giấy chứa bột màu trắng, giám định sơ bộ là ma túy Heroine, trọng lượng 0,016 gam (*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 99 ngày 03/4/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có chữ ký giáp lai của Vì Văn Xuân, điểm chỉ ngón trỏ phải của Lính Văn Luyện và giám định viên Phạm Đình Đạo, bên trong có một gói giấy chứa bột màu trắng, giám định sơ bộ là ma túy Heroine, trọng lượng 0,016 gam (*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 99 ngày 03/4/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhân:
- Lưu HS.